

Ngày 31/12/2025	26,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	9.8%	-3.3%	21.3%

2025	#VALUE!	
ROE	#VALUE!	

Q4/25			
DT thuần	56.1	QoQ ▼ 1.10 ▼ 2.0%	YoY ▲ 48.6 ▲ 645%
	tỷ VNĐ		

2025		
DT thuần	135	YoY ▲ 86.4 ▲ 178%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN gộp	25.8	QoQ ▲ 22.2 ▲ 607%	YoY ▲ 21.0 ▲ 442%
	tỷ VNĐ		

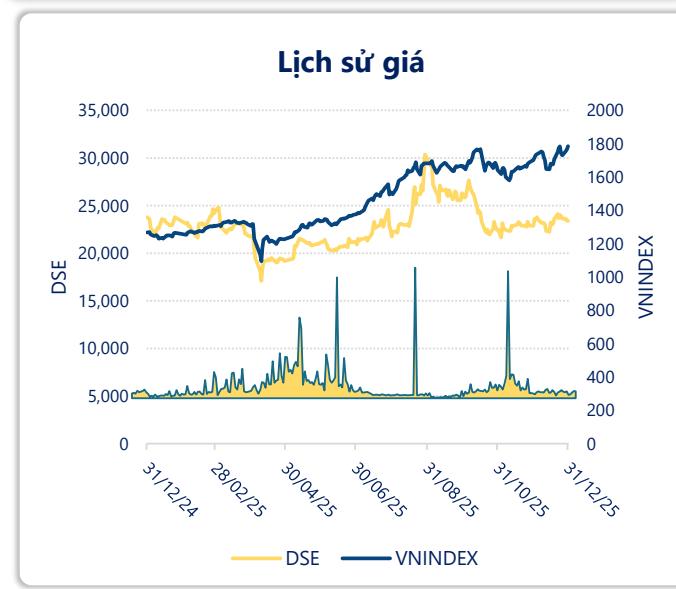
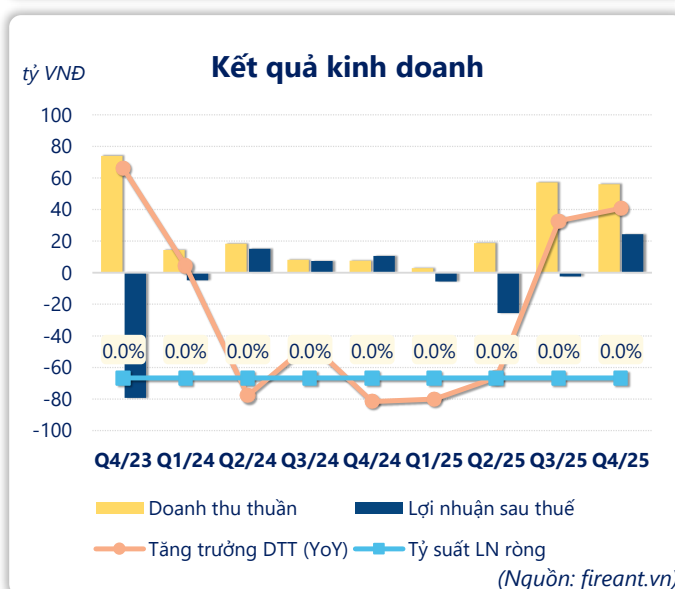
2025		
LN gộp	36.1	YoY ▲ 36.8 ▲ 5084%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN thuần	2.49	QoQ ▲ 2.20 ▲ 758%	YoY ▲ 1.81 ▲ 266%
	tỷ VNĐ		

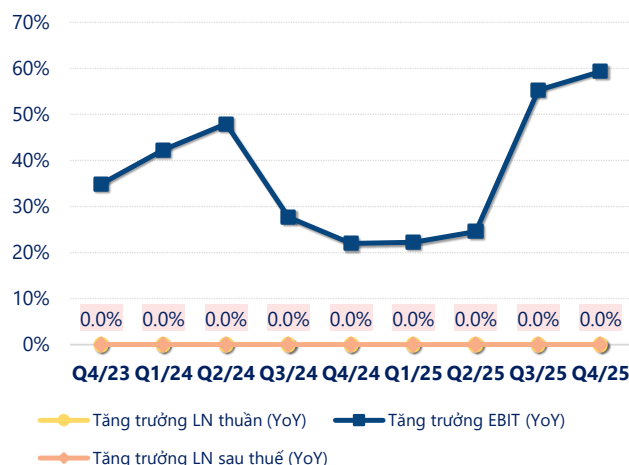
2025		
LN thuần	2.97	YoY ▲ 2.29 ▲ 335%
	tỷ VNĐ	

Q4/25			
LN sau thuế	24.4	QoQ ▲ 26.9 ▲ 1094%	YoY ▲ 13.8 ▲ 130%
	tỷ VNĐ		

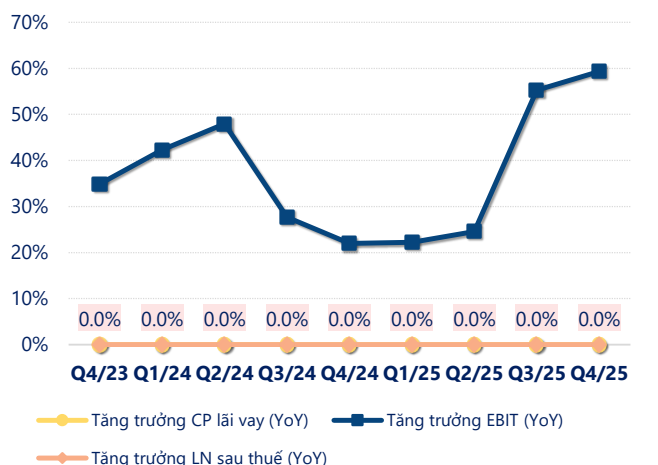
2025		
LN sau thuế	-9.28	YoY ▼ 37.6 ▼ 133%
	tỷ VNĐ	



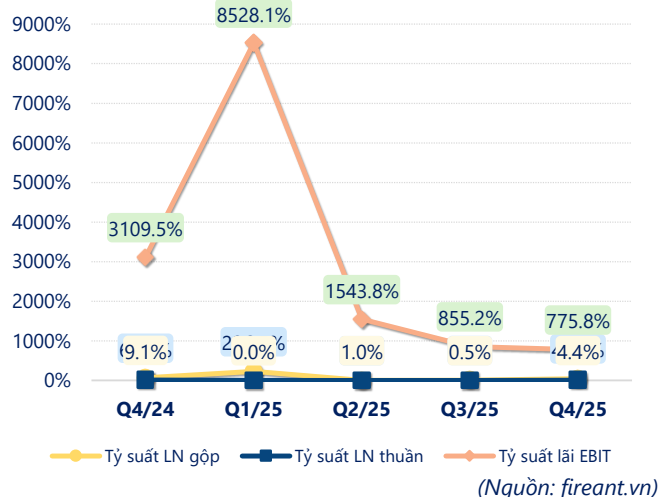
Tăng trưởng lợi nhuận



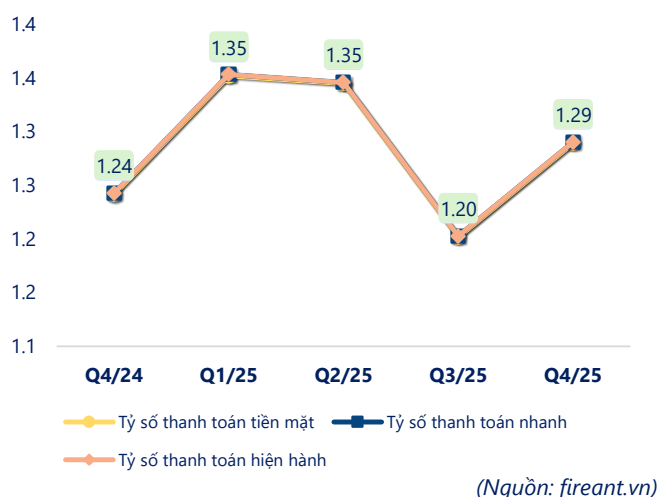
Tăng trưởng chi phí



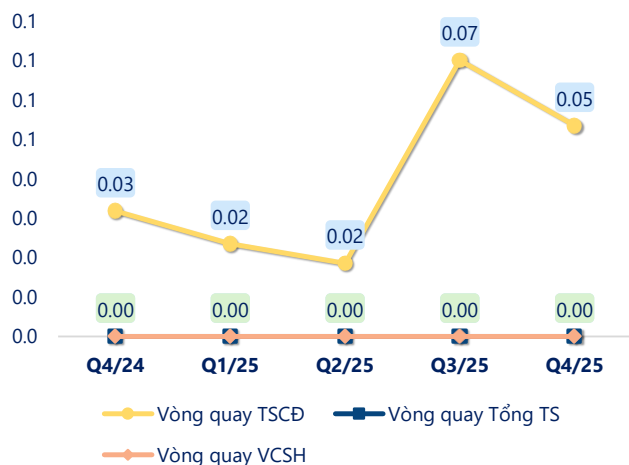
Tỷ suất lợi nhuận



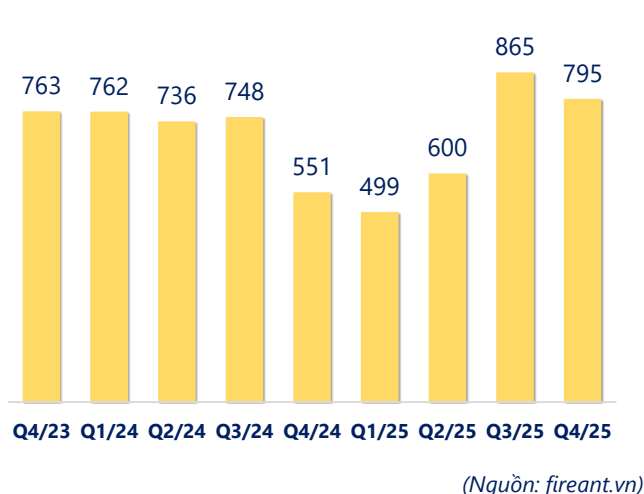
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	56.1	7.52	645%	135	48.6	178%
Giá vốn hàng bán	-28.9	-0.06	-48058%	0.35	-0.01	4440%
Lợi nhuận gộp	25.8	4.76	442%	36.1	-0.72	5084%
Doanh thu HĐTC	90.2	74.1	21.7%	304	245	24.0%
Chi phí TC	156	105	48.4%	556	361	54.2%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	125	39.5	216%	404	145	179%
Chi phí QLDN	2.92	0.00		2.92	0	
LN thuần từ HĐKD	2.49	0.68	266%	2.97	0.68	335%
Lợi nhuận khác	3.17	0.75	323%	8.97	2.80	221%
LN trước thuế	435	234	85.8%	1,458	807	80.6%
Lợi nhuận sau thuế	24.4	10.6	130%	-9.28	28.3	-133%
LNST của CĐ cty mẹ	0	0.00		0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

